

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

TÀI LIỆU TẬP HUẤN

KỸ THUẬT CHĂN NUÔI LỢN



TÀI LIỆU DÀNH CHO KNV CƠ SỞ

(Lưu hành nội bộ)

Đồng Hới, tháng 9 - 2007

LỜI GIỚI THIỆU

Được sự hỗ trợ của Dự án Quản lý bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên miền Trung (SMNR-CV), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Bình biên soạn và phát hành bộ tài liệu về tập huấn kỹ thuật một số cây trồng vật nuôi theo phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM).

Mục đích biên soạn và phát hành bộ tài liệu nhằm thống nhất nội dung và phương pháp tập huấn chuyên gia kỹ thuật sản xuất những cây trồng và vật nuôi chủ yếu trên địa bàn toàn tỉnh cho cán bộ khuyến nông viên các cấp. Tài liệu còn là cẩm nang kỹ thuật cho các cán bộ chuyên ngành tham khảo trong quá trình chỉ đạo sản xuất và bà con nông dân ứng dụng tiến bộ kỹ thuật thâm canh tăng năng suất cây trồng, vật nuôi.

Bộ tài liệu gồm có 8 cuốn.

- 1- Kỹ thuật trồng và chăm sóc lúa nước và lúa cạn*
- 2- Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ngô*
- 3- Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây lạc và cây đậu xanh*
- 4- Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây sắn*
- 5- Kỹ thuật trồng cỏ phục vụ chăn nuôi*
- 6- Kỹ thuật chăn nuôi lợn*
- 7- Kỹ thuật chăn nuôi trâu bò*
- 8- Phương pháp khuyến nông có sự tham gia*

Nội dung mỗi cuốn tài liệu bao gồm 2 phần:

Phần thứ nhất: Kế hoạch bài giảng và đề cương tiết học.

Phần thứ hai: Hướng dẫn kỹ thuật cụ thể cho từng cây trồng, vật nuôi.

Quá trình biên soạn tài liệu không tránh khỏi những thiếu sót nhất định, chúng tôi rất mong sự đóng góp của quý độc giả.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Phần một

KẾ HOẠCH BÀI GIẢNG VÀ ĐỀ CƯƠNG TIẾT HỌC

1. Kế hoạch bài giảng:

Thời gian (phút)	Nội dung	Ghi chú
30	Khai giảng lớp học, làm quen. Xác định nhu cầu tập huấn của học viên.	
30	Một số giống lợn hiện có, đặc điểm tính năng sản xuất của chúng.	
50	Chọn giống gây nái, đặc điểm lợn hậu bị, chăm sóc nuôi dưỡng lợn hậu bị.	
90	Nuôi dưỡng, chăm sóc lợn nái chữa, lợn đẻ, nuôi con và chăm sóc lợn con theo mẹ.	
30	Một số công thức phối trộn thức ăn trong chăn nuôi lợn nái.	
120	Kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt thâm canh.	
90	Công tác thú y. Một số bệnh thường gặp trong chăn nuôi lợn.	
30	Tổng quát nội dung đã học. Giải đáp thắc mắc của các học viên.	
10	Tổng kết lớp học.	

2. Đề cương tiết học:

Xác định nhu cầu tập huấn từ nông dân trong nội dung chăn nuôi lợn
<p><u>Mục tiêu:</u> Sau nội dung các học viên sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Xác định được các khó khăn trong chăn nuôi lợn tại địa phương và gia đình mình.- Thống nhất các nhu cầu về nội dung cần tập huấn, trao đổi trong chăn nuôi lợn nái và lợn thịt với những phương thức chăn nuôi phù hợp với điều kiện của người chăn nuôi.
<p><u>Vật liệu và phương tiện:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Giấy màu, bút màu, bảng focmical, bút viết, giấy A₀, dây treo, kẹp
<p><u>Thời gian:</u> 20 phút</p>
<p><u>Các bước tiến hành:</u></p>

1. Giảng viên đặt vấn đề về việc xác định các nhu cầu cần tập huấn.
2. Phát giấy màu cho các học viên ghi một vài khó khăn thường gặp phải trong chăn nuôi lợn.
3. Tập hợp các giấy màu, nhờ đại diện lớp đọc các ý kiến và ghi lên bảng. Nếu có ý kiến chưa rõ cần hỏi lại ý học viên để cùng trau chuốt câu từ cho rõ ý. Tập hợp và phân lập các ý kiến trong lớp thành các mục kỹ thuật cần thiết để tránh trùng lặp và dễ trao đổi ở các phần việc sau.
4. Chia nhóm học viên thảo luận xác định chế độ ưu tiên các mục kỹ thuật cần thiết đã được tập hợp trên giấy A₀. Các nhóm trình bày, các thành viên khác góp ý bổ sung hoàn chỉnh.
5. Lớp tiếp tục thảo luận các nội dung đã xác định theo chế độ ưu tiên của các nhóm để cùng thống nhất chung.
6. Giảng viên tổng hợp, thống nhất các vấn đề ưu tiên cần tập huấn.

1. Một số giống lợn hiện có, đặc điểm tính năng sản xuất của chúng

Mục tiêu: Sau nội dung các học viên sẽ:

- Giúp học viên biết và hiểu rõ các giống lợn và đặc điểm tính năng sản xuất của chúng.
- Học viên tự chọn giống lợn để nuôi cho phù hợp với điều kiện của gia đình mình.

Vật liệu và phương tiện:

- Bảng foocmical, bút viết bảng, hình ảnh của các giống lợn.
- Tài liệu phát tay cho nông dân.

Thời gian: 30 Phút

Các bước tiến hành:

1. Giảng viên đặt vấn đề về lợi ích của việc chăn nuôi lợn, gợi ý cho học viên suy nghĩ về các giống lợn hiện có trên địa phương.
2. Học viên thảo luận, nêu ý kiến ghi lên bảng về các giống lợn hiện có ở địa phương, đặc tính sản xuất của nó.
3. Giảng viên tập hợp, bổ sung, nêu và giải thích rõ các giống lợn nhập ngoại có năng suất cao.
4. Trên cơ sở đặc điểm của các giống lợn, học viên thảo luận và tự quyết định chọn giống gì thích hợp để áp dụng nuôi trên địa bàn và gia đình.

2. Chọn giống gây nái, đặc điểm lợn hậu bị, chăm sóc nuôi dưỡng lợn hậu bị

Mục tiêu: Sau nội dung các học viên sẽ:

- Học viên hiểu và tự chọn giống lợn, ngoại hình thể chất để gây nái cho phù hợp điều kiện gia đình mình.

- Chăm sóc nuôi dưỡng tốt lợn hậu bị, biết và áp dụng vào thực tiễn về phương pháp phối giống cho lợn nái.

Vật liệu và phương tiện

- Bảng foccmical, bút viết bảng, giấy màu, giấy A₄.
- Tài liệu phát tay.

Thời gian: 50 Phút

Các bước tiến hành:

1. Giảng viên gợi ý: Đặt câu hỏi khi bà con mua lợn để gây nái thì chọn lợn như thế nào? Dành một ít thời gian cho các học viên suy nghĩ và thảo luận nêu ý kiến của từng người, ghi lên bảng foccmical.
2. Giảng viên tóm lược các ý kiến và kết luận, nên có lời khen ngợi những kinh nghiệm chọn lợn gây nái của bà con.
3. Đặt câu hỏi: Các bác đã nuôi lợn nái? Lợn nái có những đặc điểm gì khác với lợn thịt? Nái chửa bao nhiêu ngày? Khi động dục lợn có những biểu hiện gì? Khi nào thì phối thích hợp nhất?...
4. Phát giấy màu để các học viên ghi ý kiến. Giảng viên tập hợp, dán lên giấy A₀ để các học viên bổ sung hoàn chỉnh. Giảng viên giải thích thêm cho học viên hiểu rõ để áp dụng vào thực tiễn.
5. Với quá trình chăn nuôi lợn nái của các bác thì lợn gây nái bao nhiêu tháng thì động dục lần đầu? Phối giống ở lần động dục thứ mấy là phù hợp? Vậy cần phải chăm sóc lợn hậu bị. Lật tài liệu phát tay cho học viên.

3. Nuôi dưỡng, chăm sóc lợn nái chửa, nái đẻ, nuôi con và nuôi dưỡng chăm sóc lợn con theo mẹ

Mục tiêu: Sau nội dung các học viên sẽ:

- Học viên nắm được các bước chăm sóc lợn nái chửa, đẻ, nuôi con và lợn con theo mẹ.
- Áp dụng, làm thử, thay đổi quy trình chăm sóc theo tiến bộ kỹ thuật mới.

Vật liệu và phương tiện:

- Bảng foccmical, bút bảng, giấy màu, băng dính.
- Tài liệu phát tay cho học viên

Thời gian: 90 Phút

Các bước tiến hành:

1. Nêu câu hỏi: Các bác còn nhớ chăm sóc lợn nái chửa, đẻ, nuôi con,... như thế nào không? Các bác có thể nhớ lại các khâu chăm sóc và cùng thảo luận nhóm: Chia lớp thành 3 nhóm thảo luận các vấn đề:
 - Nhóm 1: thảo luận về chăm sóc lợn nái chửa.

<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 2: thảo luận về chăm sóc lợn nái đẻ và nuôi con. - Nhóm 3: thảo luận về chăm sóc lợn con theo mẹ. <ol style="list-style-type: none"> 2. Gợi ý cho các nhóm về vấn đề cụ thể trong nội dung cần thảo luận như đặc điểm lợn nái chữa, nuôi dưỡng lợn nái chữa, chăm sóc lợn nái chữa,..... Các nhóm ghi lên giấy A₀ và trình bày. 3. Phân tích nhận xét và làm rõ ý thảo luận của từng nhóm. Kết luận trên cơ sở các ý kiến của học viên và làm rõ thêm cho học viên.
--

4. Một số công thức phối trộn thức ăn trong chăn nuôi lợn nái.

<p><u>Mục tiêu:</u> Sau nội dung các học viên sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết phương pháp phối trộn thức ăn trong chăn nuôi lợn nái. - Tận dụng có hiệu quả các sản phẩm nông nghiệp vào chăn nuôi.

<p><u>Vật liệu và phương tiện:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số mẫu nguyên liệu thức ăn (thức ăn tinh, đậm, khoáng, vitamin). - Tài liệu phát tay cho học viên.
--

<p><u>Thời gian:</u> 30 Phút</p>

<p><u>Các bước tiến hành:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đặt câu hỏi thảo luận: Về thức ăn trong chăn nuôi lợn? Nếu thức ăn không cân đối thì dẫn đến như thế nào? Thảo luận cả lớp và ghi ý kiến phát biểu lên bảng cho cả lớp cùng bổ sung. Giải thích ý nghĩa của việc cân đối và đầy đủ dinh dưỡng trong chăn nuôi. 2. Kể tên các loại thức ăn giàu tinh bột, giàu đạm, giàu khoáng, vitamin.... 3. Thực hành phối trộn thức ăn trong chăn nuôi lợn nái.
--

5. Kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt thâm canh

<p><u>Mục tiêu:</u> Sau nội dung các học viên sẽ:</p> <p>Học viên nắm bắt và áp dụng được kỹ thuật chăn nuôi lợn thâm canh</p>
--

<p><u>Vật liệu và phương tiện:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảng foocmical, bút viết bảng, giấy A4, băng dính. - Tài liệu phát tay cho học viên

<p><u>Thời gian:</u> 120 Phút</p>

<p><u>Các bước tiến hành:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nêu câu hỏi: Các bác lâu nay nuôi lợn thịt với những giống gì? nuôi mấy tháng thì xuất chuồng? trọng lượng được bao nhiêu? một con lãi được bao nhiêu khi trừ hết các chi phí? 2. Gợi ý cho học viên thảo luận nêu lên những khó khăn mà họ gặp phải trong chăn nuôi lợn.

3. Phát giấy màu cho các học viên nêu các khó khăn và hướng giải quyết tùy thuộc vào điều kiện của từng gia đình.
4. Tự học viên trình bày ý kiến của mình trước lớp, các học viên còn lại góp ý xây dựng hướng giải quyết khó khăn trong chăn nuôi lợn thịt cho gia đình học viên đó.
5. Giảng viên tập hợp, giải thích thêm về cách làm mới để giải quyết khó khăn trong chăn nuôi lợn thịt cho phù hợp với điều kiện của họ.

6. Công tác thú y. Một số bệnh thường gặp trong chăn nuôi lợn.

Mục tiêu: Sau nội dung các học viên sẽ:

- Hiểu rõ tác hại và lợi ích của việc phòng bệnh trong chăn nuôi.
- Áp dụng quy trình vệ sinh thú y và phòng bệnh cho lợn trong gia đình.

Vật liệu và phương tiện:

- Bảng foocmical, bút viết bảng, giấy màu, hình ảnh bệnh tích của một số bệnh thường gặp.
- Tài liệu phát tay.

Thời gian: 90 Phút

Các bước tiến hành:

1. Nêu câu hỏi: Trong chăn nuôi các bác hay gặp lợn bị các bệnh gì ? triệu chứng ra sao ? đã dùng thuốc gì ? dùng như thế nào ? có khỏi không ?
2. Thảo luận cả lớp về các triệu chứng thường gặp trong chăn nuôi lợn, các học viên cần phân biệt một số biểu hiện sinh lý bình thường và biểu hiện triệu chứng bệnh như: Lợn bỏ ăn khi động dục khác bỏ ăn khi bị bệnh; Âm hộ có dịch nhầy trong động dục khác âm hộ có dịch trong bệnh viêm nhiễm tử cung;.....
3. Trình bày, giải thích rõ các triệu chứng của từng bệnh, sự khác nhau của các bệnh thông thường ở lợn.
4. Học viên thảo luận, nhắc lại nội dung đã thảo luận và giải đáp các thắc mắc.

Phần hai

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT

A. KỸ THUẬT CHĂN NUÔI LỢN

I. ĐẶC ĐIỂM CỦA MỘT SỐ GIỐNG LỢN

1. Giống nhập ngoại: Hiện nay nước ta có rất nhiều giống lợn nhập ngoại nhưng nuôi phổ biến vẫn là hai giống sau:

a. Lợn York Shire:

- Nguồn gốc: Có nguồn gốc từ nước Anh, hiện nay được nuôi phổ biến nhiều nước trên thế giới, được nhập vào nước ta từ các nước: Nhật, Bỉ, Pháp, Cuba...

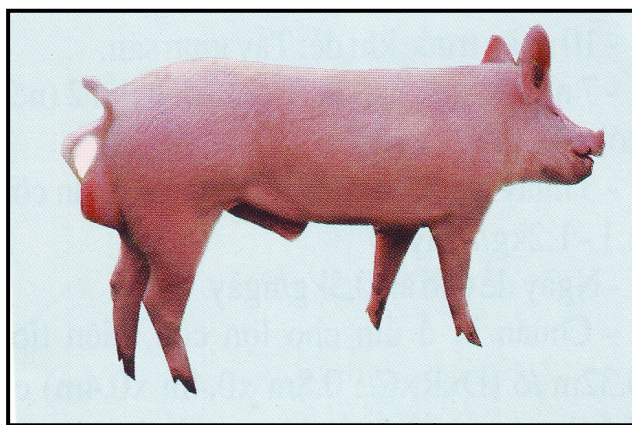
- Đặc điểm ngoại hình: Lợn York Shire có màu lông da trắng, tai đứng, thân hình phát triển cân đối, bốn chân khoẻ vững chắc.

- Lợn trưởng thành con đực nặng 330-380 kg, con cái nặng 220-280 kg.

- Lợn nuôi thịt đạt khối lượng 90 kg ở 165-185 ngày tuổi với mức tiêu tốn thức ăn 3-3,2 kg thức ăn/kg tăng trọng. Tỷ lệ nạc đạt 52-55%.

- Lợn nái đẻ từ 10-12 con/lứa, nuôi con khéo.

- Lợn York Shire có khả năng thích nghi tốt với điều kiện khí hậu Việt Nam.

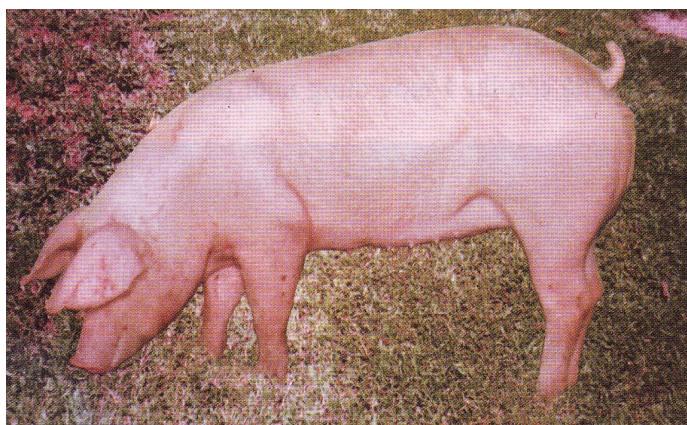


Hình 1: Lợn đực giống York Shire

b. Lợn Landrace:

- Nguồn gốc: Lợn Landrace có nguồn gốc từ Đan Mạch, hiện nay đang được nuôi phổ biến ở nhiều nước trên thế giới như: Nhật, Bỉ, Cu Ba, úc, Canada, Anh, Pháp,...

- Đặc điểm ngoại hình: Lợn có màu lông da trắng, tai rủ, thân hình có dáng cái nêm (đầu thon, mông nở), bốn chân tương đối vững chắc.



- Lợn trưởng thành con đực nặng 350-400kg, con cái nặng 220-300kg.

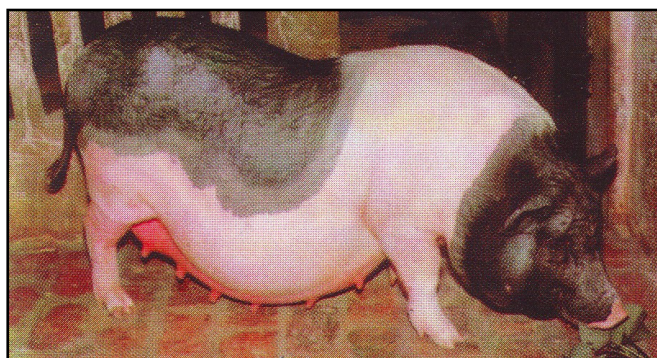
- Lợn nái đẻ từ 11-12 con/lứa, nuôi con khéo.

- Tỷ lệ nạc đạt 54 - 56%. So với lợn York Shire thì lợn Landrace thích nghi kém hơn.

2. Lợn nội (giống Móng cái)

- Nguồn gốc: Lợn Móng cái (MC) là giống lợn thuần chủng, có nguồn gốc từ tỉnh Quảng Ninh. Hiện nay được nuôi phổ biến ở các tỉnh phía Bắc và miền Trung nước ta với mục đích làm lợn nái nền.

- Là giống lợn thích nghi rất tốt với điều kiện sống ở Việt Nam, hiện nay lợn Móng cái được làm nái nền



Hình 3: Lợn nái Móng Cái

ERROR: stackunderflow
OFFENDING COMMAND: ~

STACK: